

CÔNG TY KHO VẬN VÀ CẢNG CẨM PHẢ - VINACOMIN

PHÒNG ĐKSX

BÁO CÁO THỐNG KÊ CÁC TÀU LÀM HÀNG KHU VỰC CẨM PHẢ

NGÀY 08 THÁNG 12 NĂM 2025

STT		Khách hàng	Ngày làm TB	Số TB	Ngày hết hạn TB	Tên phương tiện	Loại than	SL làm TB	SL thực rút	SL còn lại	Ngày xong	Mục đích sử dụng	
		TỔNG CỘNG						389 131	122 793	246 568			
I		<u>CẢNG CHÍNH</u>						<u>102 259</u>	<u>25 741</u>	<u>76 518</u>			
		<i>Tàu đã làm hàng (trong cầu)</i>						<i>26 338</i>	<i>25 741</i>	<i>597</i>			
1		ĐIỆN VĨNH TẤN 1	04/12	1418/12		HẢI NAM 88	CẨM 6A.1	23 000	22 802	198	08/12	HỘ LỎN	MỐN: 22.924,15
2		KDT BẮC THÁI	08/12	310/11	15/12	BN 2225	CỤC XỎ 1C	1 000	601	399	RÓT DỖ	TD	GIA HẠN L2
3		CHUYỂN TẢI QUANG VINH DIAMOND (ĐIỆN DUYỀN HẢI)	06/12	277/12		HD 2534	CẨM 6A.14	2 338	2 338		08/12		MỐN: 2.330,58
		<i>Tàu đã làm lệnh (trong cầu)</i>						<i>75 921</i>		<i>75 921</i>			
1		ĐẠM HÀ BẮC	07/12	1423/12	23/12	QN 4140	CẨM 4A.1	1 800		1 800		HỘ LỎN	
2		ĐIỆN VĨNH TẤN 1	08/12	1426/12		QUANG VINH DIAMOND	CẨM 6A.1	23 000		23 000		HỘ LỎN	
3		ĐIỆN VŨNG ÁNG	08/12	1429/12		VIỆT THUẬN 235	CẨM 5A.10	22 750		22 750		HỘ LỎN	THAY 1422/12
4		THAN MIỀN NAM	05/12	401/12	12/12	VIỆT THUẬN 095-02	CẨM 5A.1	8 800		8 800		BAUXIT	
5		KDT HÀ NAM NINH	06/12	411/12	16/12	NĐ 3586	CẨM 4A.1	2 600		2 600		PTCB	
6		KDT MIỀN BẮC (NGHI THIẾT)	06/12	404/12	15/12	TÚ CƯỜNG 68	CẨM 5A.1	13 000		13 000		PTCB	
7		V TRACO	08/12	315/11	15/12	HD 2225	CỤC XỎ 1C	1 000		1 000		TD	GIA HẠN L2
8		CROMIT	02/12	322/11	09/12	BN 2212	CẨM 2A.1	1 921		1 921		TD	GIA HẠN L1
9		DVVT QUẢNG NINH	04/12	379/12	11/12	BN 2196	CỤC XỎ 1C	1 050		1 050		TD	
		<i>Tàu chuyển tải</i>						<i>145 300</i>	<i>33 775</i>	<i>111 525</i>			
		<i>Tàu đang làm hàng</i>						<i>45 000</i>	<i>33 775</i>	<i>11 225</i>			
1		ĐIỆN VĨNH TẤN 2	02/12	1412/12		GOLDEN STAR	CẨM 6A.14	23 550	23 345	205	08/12	HỘ LỎN	KDTC: 6.884,34 - CLM: 10.023,73 - KVCP: 6.437,09
2		ĐIỆN VŨNG ÁNG	04/12	1419/12		VIỆT THUẬN 215-02	CẨM 5A.10	21 450	10 430	11 020	RÓT DỖ	HỘ LỎN	KDTC: 5.000 - CLM: 16.450
		<i>Tàu đã làm lệnh (chuyển tải)</i>						<i>100 300</i>		<i>100 300</i>			
1		ĐIỆN DUYỀN HẢI	05/12	1420-B/12		QUANG VINH 188	CẨM 6A.14	19 200		19 200		HỘ LỎN	TTCO: 5.000 - CLM: 14.200
2		ĐIỆN VĨNH TẤN 1	07/12	1425/12		HTK FORTUNE	CẨM 6A.1	31 000		31 000		HỘ LỎN	TTHG: 25.000 - KVCP: 6.000
3		ĐIỆN VŨNG ÁNG	08/12	1427/12		VIỆT THUẬN 235-01	CẨM 5A.10	22 750		22 750		HỘ LỎN	KVĐB: 6.750 - CLM: 16.000
4		ĐIỆN VĨNH TẤN 1	08/12	1428/12		HẢI NAM 79	CẨM 6A.1	27 350		27 350		HỘ LỎN	TTCO: 22.000 - KVCP: 5.350
II		<u>KHO G9-HÓA CHẤT</u>						<u>41 812</u>	<u>13 280</u>	<u>28 532</u>			
		<i>Tàu đã làm hàng</i>						<i>15 748</i>	<i>13 280</i>	<i>2 468</i>			
1		HẢI PHÒNG	06/12	406	13/12	HP - 4845	CẨM 4A.1	1 050	1 041	9	08/12	PT CB	CAO SƠN
2		HẢI PHÒNG	05/12	397	15/12	QN - 8259	CẨM 4A.1	1 690	1 686	4	08/12	PT CB	CAO SƠN
3		NINH BÌNH	08/12	419	15/12	TB 2268	CẨM 7B	1 360	1 349	11	08/12	PT CB	CAO SƠN
4		MIỀN BẮC	06/12	409	13/12	NĐ - 4349	CẨM 4A.1	2 300	1 093	1 207	dở	PT CB	CAO SƠN
5		HÀ NAM NINH	06/12	410	13/12	NĐ - 3577	CẨM 4A.1	2 127	962	1 165	dở	PT CB	CAO SƠN

CÔNG TY KHO VẬN VÀ CẢNG CẨM PHẢ - VINACOMIN

PHÒNG ĐKSX

BÁO CÁO THỐNG KÊ CÁC TÀU LÀM HÀNG KHU VỰC CẨM PHẢ

NGÀY 08 THÁNG 12 NĂM 2025

STT		Khách hàng	Ngày làm TB	Số TB	Ngày hết hạn TB	Tên phương tiện	Loại than	SL làm TB	SL thực rút	SL còn lại	Ngày xong	Mục đích sử dụng	
6		CP VT THUỶ	07/12	416	13/12	BN - 2936	CÁM 8A	1 931	1 913	18	08/12	TD	CAO SƠN
7		CP DVVT QUẢNG NINH	03/12	366	10/12	BN - 2006	CỤC 1A	1 040	1 026	14	08/12	TD	ĐN - CS
8		CN CTY TNHH XNK VTA TẠI HẢI PHÒNG	03/12	375	10/12	BN - 0695	CỤC 1B	1 000	982	18	08/12	TD	ĐN - CS
9		COALIMEX	08/12	426	15/12	VTT 19	CÁM 7B	3 250	3 228	22	08/12	TD	ĐN - CS
		<i>Tàu đã làm lệnh</i>						26 064		26 064			
1		HẢI PHÒNG	07/12	417	13/12	BN - 2633	CÁM 4A.1	1 837		1 837		PT CB	CAO SƠN
2		MIỀN BẮC	08/12	420	15/12	NB - 8700	CÁM 4A.1	2 300		2 300		PT CB	CAO SƠN
3		MIỀN TRUNG	02/12	340	09/12	PHÚC THỊNH 18	CÁM 8A	1 940		1 940		TD	ĐN - CS
4		CP ĐTTM&DV	02/12	354	09/12	BN - 0567	CỤC 1B	1 100		1 100		TD	CAO SƠN
5		CP ĐTTM&DV	03/12	356	10/12	THÀNH ĐẠT 28	CỤC 1B	1 550		1 550		TD	CAO SƠN
6		CP ĐTTM&DV	03/12	356	10/12	THÀNH ĐẠT 28	CÁM 8A	1 500		1 500		TD	THỐNG NHẤT
7		CP VT&KD THAN	03/12	365	10/12	BN - 1336	CỤC 1A	1 000		1 000		TD	ĐN - CS
8		CẦU ĐUÔNG	03/12	367	10/12	BN - 2397	CỤC 1A	1 000		1 000		TD	ĐN - CS
9		SÔNG HỒNG	03/12	368	10/12	BN - 1746	CỤC 1A	1 000		1 000		TD	ĐN - CS
10		CP ĐTTM&DV	03/12	369	10/12	BN - 0719	CỤC 1A	1 100		1 100		TD	ĐN - CS
11		CP ĐTTM&DV	04/12	388	11/12	BN - 1883	CỤC 1B	1 100		1 100		TD	CAO SƠN
12		COALIMEX	04/12	391	11/12	BN - 1386	CỤC 1A	1 000		1 000		TD	ĐN - CS
13		COALIMEX	05/12	399	12/12	BN - 1135	CỤC 1B	910		910		TD	ĐN - CS
14		HÀ NAM NINH	06/12	407	13/12	QN - 8026	CÁM 7C	1 977		1 977		TD	CAO SƠN
15		SÔNG HỒNG	07/12	418	13/12	BN - 1962	CỤC 1A	1 000		1 000		TD	ĐN - CS
16		CP VT THUỶ	08/12	422	15/12	NGÂN SƠN 68	CỤC 1B	2 000		2 000		TD	ĐN - CS
17		CP SX TM THAN UÔNG BÍ	08/12	423	15/12	BN - 2799	CÁM 7C	2 750		2 750		TD	ĐN - CS
18		MIỀN TRUNG	08/12	424	15/12	LIÊN MINH 09	CỤC 1A	1 000		1 000		TD	ĐN - CS
III		<u>KHO BẢO NGUYỄN</u>						5 720	5 007	713			
		<i>Tàu đã làm hàng</i>						5 720	5 007	713			
1		ĐIỆN VŨNG ÁNG		275/12		SƠN HẢI 09	CÁM 5A.10	3 420	2 998	422	08/12		
2		ĐIỆN VŨNG ÁNG		276/12		CỬA ỜNG 01	CÁM 5A.10	2 300	2 008	292	08/12		
		<i>Tàu đã làm lệnh</i>											
IV		<u>KHO CẢNG KM6</u>						19 770	10 405	9 365			
		<i>Tàu đã làm hàng</i>						10 680	10 405	275			
1		KDT MIỀN BẮC	05/12	405	15/12	AN BÌNH 99	CÁM 5A.1	3 500	3 495	5	08/12	PTCB	
2		COALIMEX	01/12	328	08/12	BN 2228	CỤC 1B	1 000	994	6	08/12	TD	NGUỒN DH - GIA HẠN L1

BÁO CÁO THỐNG KÊ CÁC TÀU LÀM HÀNG KHU VỰC CẨM PHẢ

NGÀY 08 THÁNG 12 NĂM 2025

[illegible]